

THỜI KHÓA BIỂU TKB HK1-NĂM HỌC 2025-2026 (LẦN 1-ÁP DỤNG NGÀY 08-09-2025)

Thứ	Buổi	Tiết	61	62	63	64	71	72	73
2	S	1	Chào cờ-SHL-K.Huệ	Chào cờ-SHL-Nguyên	Chào cờ-SHL-Dương	Chào cờ-SHL-Bằng	Chào cờ-SHL-Văn Dững	Chào cờ-SHL-M.Thảo	Chào cờ-SHL-Hưng
		2	Ngữ văn-K.Huệ	KHTN-Tuyệt	KHTN-Lan Anh	Ngữ văn-Tú	Ngữ văn-Dương	KHTN-M.Thảo	Ngoại ngữ-Hưng
		3	Ngữ văn-K.Huệ	KHTN-Tuyệt	Ngữ văn-Dương	Ngữ văn-Tú	HDTN-Văn Dững	Toán-H.Thanh	Ngoại ngữ-Hưng
		4	KHTN-Tuyệt	Tin học-Tuân	Toán-Thảo	Toán-H.Thanh	KHTN-M.Thảo	Ngữ văn-Dương	Ngữ văn-K.Huệ
		5	Sử-Địa-Báu	Ngữ văn-Tú	Toán-Thảo	Toán-H.Thanh	Toán-Văn Dững	Ngữ văn-Dương	Ngữ văn-K.Huệ
	C	6							
		7	Tiếng Anh tăng cường						
		8		Tiếng Anh tăng cường					
		9			Tiếng Anh tăng cường				
		10				Tiếng Anh tăng cường			
3	S	1	Toán-Thiện	Ngữ văn-Tú	Ngữ văn-Dương	GDTC-Bằng	Ngoại ngữ-Nhân	GDTC-Thắng	GDDP-Định
		2	KHTN-Tuyệt	Ngữ văn-Tú	GDTC-Bằng	NT(AN)-Triều	Ngoại ngữ-Nhân	Toán-H.Thanh	GDTC-Thắng
		3	KHTN-Tuyệt	GDTC-Thắng	NT(AN)-Triều	KHTN-Lan Anh	GDDP-Định	Ngoại ngữ-Hưng	Toán-Vân
		4	GDTC-Bằng	Công nghệ-Phương	KHTN-Lan Anh	HDTN-Huyền	GDTC-Thắng	Ngoại ngữ-Hưng	Toán-Vân
		5							
		6					Địa Lí-Huyền		HDTN-Việt
		7				KHTN-Lan Anh	HDTN-Văn Dững		HDTN-Việt

	C	8	GDDP-Thảo(Sử)	NT(AN)-Triều	KHTN-Lan Anh	Tin học-Tuân	HDTN-Văn Dũng	Công nghệ- Phương	
		9	Công nghệ- Phương	Sử-Địa-Hường	GDDP-Thảo(Sử)	HDTN-Huyền		HDTN-Việt	
		10		Sử-Địa-Hường				HDTN-Việt	
4	S	1	Ngữ văn-K.Huệ	NT(MT)-Nguyễn	GDTC-Bằng	Ngoại ngữ-Hạnh	Ngữ văn-Dương	GDGD-Thảo(GD)	KHTN-M.Thảo
		2	Toán-Thiện	GDGD-Thảo(GD)	NT(MT)-T.Dũng	Ngữ văn-Tú	KHTN-M.Thảo	GDDP-Định	NT(MT)-Nguyễn
		3	GDTC-Bằng	Toán-Thảo	Ngoại ngữ-Nhân	NT(MT)-T.Dũng	KHTN-M.Thảo	Ngữ văn-Dương	GDGD-Thảo(GD)
		4	NT(MT)-T.Dũng	KHTN-Tuyết	Ngoại ngữ-Nhân	GDTC-Bằng	GDGD-Thảo(GD)	Toán-H.Thanh	KHTN-M.Thảo
		5							
	C	6					Tin học-Tuân		
		7			HDTN-Vân		NT(AN)-Triều		
		8		KHTN-Tuyết	HDTN-Vân				Tin học-Tuân
		9	KHTN-Tuyết	HDTN-Việt	Công nghệ- Phương	Sử-Địa-Hường		Tin học-Tuân	Lịch Sử-Trang(SR)
		10	Tin học-Tuân			Sử-Địa-Hường		NT(MT)-Nguyễn	Lịch Sử-Trang(SR)
5	S	1	NT(AN)-Triều	HDTN-Việt	Tin học-Tuân	Toán-H.Thanh	Toán-Văn Dũng	KHTN-M.Thảo	Ngữ văn-K.Huệ
		2	Ngữ văn-K.Huệ	Toán-Thảo	GDGD-Thảo(GD)	Ngữ văn-Tú	Toán-Văn Dũng	KHTN-M.Thảo	Toán-Vân
		3	Toán-Thiện	Ngữ văn-Tú	Ngoại ngữ-Nhân	GDGD-Thảo(GD)	NT(MT)-Nguyễn	Toán-H.Thanh	NT(AN)-Triều
		4	GDGD-Thảo(GD)	Ngoại ngữ-Nhân	KHTN-Lan Anh	Toán-H.Thanh	Ngữ văn-Dương	HDTN-Việt	Địa Lí-Huyền
		5	HDTN-Việt	Ngoại ngữ-Nhân	Toán-Thảo	KHTN-Lan Anh	Ngữ văn-Dương	Địa Lí-Huyền	Toán-Vân
		6							

	C	7							
		8							
		9							
		10							
6	S	1	Ngoại ngữ-Nhân	Toán-Thảo	Ngữ văn-Dương	Ngoại ngữ-Hạnh	KHTN-M.Thảo	Ngoại ngữ-Hung	GDTC-Thắng
		2	Ngoại ngữ-Nhân	Toán-Thảo	Ngữ văn-Dương	Ngoại ngữ-Hạnh	GDTC-Thắng	Lịch Sử-Trang(SR)	HDTN-Việt
		3	HDTN-Việt	Ngoại ngữ-Nhân	HDTN-Vân	Sử-Địa-Hường	Toán-Văn Dũng	GDTC-Thắng	Ngoại ngữ-Hung
		4	Sử-Địa-Báu	GDTC-Thắng	Sử-Địa-Hường	KHTN-Lan Anh	Lịch Sử-Trang(SR)	KHTN-M.Thảo	Ngữ văn-K.Huệ
		5	Toán-Thiện	Sử-Địa-Hường	Toán-Thảo	Công nghệ-Phương	Lịch Sử-Trang(SR)	Ngữ văn-Dương	KHTN-M.Thảo
	C	6							
		7	Sử-Địa-Báu			HDTN-Huyền	Ngoại ngữ-Nhân	NT(AN)-Triều	
		8	HDTN-Việt			GDDP-Thảo(Sử)	Công nghệ-Phương	Lịch Sử-Trang(SR)	KHTN-M.Thảo
		9	Ngoại ngữ-Nhân	HDTN-Việt	Sử-Địa-Hường				Công nghệ-M.Thảo
		10		GDDP-Thảo(Sử)	Sử-Địa-Hường				
7	S	1							
		2							
		3							
		4							
		5							

	C	6						
		7						
		8						
		9						
		10						

Thứ	Buổi	Tiết	74	75	81	82	83	84	85
2	S	1	Chào cờ-SHL-Tuân	Chào cờ-SHL-Tiến	Chào cờ-SHL-Huệ	Chào cờ-SHL-Thảo	Chào cờ-SHL-Thanh	Chào cờ-SHL-Vy	Chào cờ-SHL-Trình
		2	HDTN-Tuân	NT(MT)-Nguyễn	Sử-Địa-Dung(HTH)	KHTN-Huệ	Ngữ văn-Thảo	Ngoại ngữ-Trình	Toán-Văn Dũng
		3	Toán-Vân	GDTC-Tiến	Sử-Địa-Dung(HTH)	KHTN-Huệ	Ngữ văn-Thảo	Ngữ văn-Vy	Ngoại ngữ-Trình
		4	NT(MT)-Nguyễn	Toán-Vân	Ngữ văn-Vy	Sử-Địa-Dung(HTH)	KHTN-Huệ	GDTC-Tiến	KHTN-Lan Anh
		5	Toán-Vân	Tin học-Tuân	KHTN-Huệ	Sử-Địa-Dung(HTH)	HDTN-Thanh	NT(MT)-Nguyễn	KHTN-Lan Anh
	C	6							
		7							
		8							
		9							
		10							
3	S	1	KHTN-Hoa	NT(AN)-Triều	Sử-Địa-Dung(HTH)	Ngoại ngữ-Hạnh	GDTC-Tiến	Công nghệ-Bắc	GDCCD-Hương
		2	KHTN-Hoa	GDDP-Định	Ngoại ngữ-Hạnh	Sử-Địa-Dung(HTH)	GDCCD-Hương	Ngữ văn-Vy	Công nghệ-Bắc
		3	Địa Lí-Huyền	KHTN-Hoa	Tin học-Thanh	GDCCD-Hương	Lịch Sử-Dung(HTH)	HDTN-H.Thanh	Ngữ văn-Vy
		4	NT(AN)-Triều	KHTN-Hoa	HDTN-H.Thanh	Tin học-Thanh	Lịch Sử-Dung(HTH)	GDCCD-Hương	Ngữ văn-Vy
		5							
	C	6	HDTN-Tuân			HDTN-H.Thanh			Toán-Văn Dũng
		7	HDTN-Tuân	Địa Lí-Huyền	GDTC-Tiến	Công nghệ-Bắc			HDTN-H.Thanh
		8		HDTN-Việt	HDTN-H.Thanh	GDTC-Tiến	Địa Lí-Huyền		

		9			HDTN-H.Thanh		GDTC-Tiến	KHTN-Lan Anh	
		10					Ngoại ngữ-Hạnh	GDDP-Huyền	
4	S	1	GDDP-Định	Ngoại ngữ-Nhân	Toán-Ngân(BQ)	Ngữ văn-Thảo	KHTN-Huệ	Ngoại ngữ-Trinh	GDTC-Tiến
		2	GDTC-Tiến	Ngoại ngữ-Nhân	Toán-Ngân(BQ)	Ngữ văn-Thảo	Công nghệ-Bắc	Ngữ văn-Vy	HDTN-H.Thanh
		3	Toán-Vân	Ngữ văn-K.Huệ	Ngoại ngữ-Hạnh	NT(MT)-Nguyên	Toán-Ngân(BQ)	Toán-Văn Dũng	HDTN-H.Thanh
		4	Ngữ văn-Dương	Ngữ văn-K.Huệ	Ngoại ngữ-Hạnh	Toán-Vân	Toán-Ngân(BQ)	Toán-Văn Dũng	NT(MT)-Nguyên
		5							
	C	6			Công nghệ-Bắc				NT(AN)-Triều
		7	Tin học-Tuân	HDTN-Việt	GDCD-Hương	KHTN-Huệ			GDTC-Tiến
		8	GDTC-Tiến	Lịch Sử-Trang(SR)		KHTN-Huệ	NT(AN)-Triều	HDTN-H.Thanh	GDDP-Huyền
		9	Toán-Vân	GDTC-Tiến			GDDP-Huyền	HDTN-H.Thanh	
		10						Địa Lí-Huyền	
5	S	1	GDCD-Thảo(GD)	KHTN-Hoa	KHTN-Huệ	GDDP-Huyền	NT(MT)-Nguyên	Ngoại ngữ-Trinh	Lịch Sử-Thảo(Sử)
		2	Ngoại ngữ-Nhân	HDTN-Việt	Ngữ văn-Vy	HDTN-H.Thanh	KHTN-Huệ	NT(AN)-Triều	Lịch Sử-Thảo(Sử)
		3	Ngữ văn-Dương	KHTN-Hoa	GDDP-Huyền	Toán-Vân	KHTN-Huệ	Lịch Sử-Thảo(Sử)	Ngữ văn-Vy
		4	KHTN-Hoa	Toán-Vân	KHTN-Huệ	Ngữ văn-Thảo	HDTN-Thanh	Lịch Sử-Thảo(Sử)	Ngữ văn-Vy
		5	KHTN-Hoa	GDCD-Thảo(GD)	NT(MT)-Nguyên	HDTN-H.Thanh	Ngoại ngữ-Hạnh	Ngữ văn-Vy	Tin học-Thanh
		6							
		7							

	C	8							
		9							
		10							
6	S	1	Lịch Sử-Trang(SR)	Ngữ văn-K.Huệ	KHTN-Huệ	Toán-Vân	Ngữ văn-Thảo	Tin học-Thanh	Toán-Văn Dũng
		2	Công nghệ-M.Thảo	Ngữ văn-K.Huệ	Toán-Ngân(BQ)	Toán-Vân	Ngữ văn-Thảo	KHTN-Lan Anh	Toán-Văn Dũng
		3	Ngữ văn-Dương	Công nghệ-M.Thảo	Ngữ văn-Vy	Ngoại ngữ-Hạnh	Toán-Ngân(BQ)	KHTN-Lan Anh	Ngoại ngữ-Trình
		4	Ngữ văn-Dương	Toán-Vân	Ngữ văn-Vy	Ngoại ngữ-Hạnh	Toán-Ngân(BQ)	Toán-Văn Dũng	Ngoại ngữ-Trình
		5	Ngoại ngữ-Nhân	Toán-Vân	Toán-Ngân(BQ)	Ngữ văn-Thảo	Ngoại ngữ-Hạnh	Toán-Văn Dũng	KHTN-Lan Anh
	C	6							
		7	Lịch Sử-Trang(SR)					GDTC-Tiến	KHTN-Lan Anh
		8	Ngoại ngữ-Nhân			GDTC-Tiến		KHTN-Lan Anh	Địa Lí-Huyền
		9		Lịch Sử-Trang(SR)	GDTC-Tiến	NT(AN)-Triều	HDTN-Thanh		
		10		Ngoại ngữ-Nhân	NT(AN)-Triều		Tin học-Thanh		
7	S	1							
		2							
		3							
		4							
		5							
		6							

C	7							
	8							
	9							
	10							

Thứ	Buổi	Tiết	91	92	93	94	95
2	S	1	Chào cờ-SHL-Tuyết	Chào cờ-SHL-Đức	Chào cờ-SHL-Tú	Chào cờ-SHL-Bắc	Chào cờ-SHL-Thảo
		2	Sử-Địa-Báu	KHTN-Đức	Công nghệ-Bắc	Tin học-Thanh	Toán-Thảo
		3	Tin học-Thanh	KHTN-Đức	Sử-Địa-Báu	Toán-Thảo	Công nghệ-Bắc
		4	Ngoại ngữ-Trinh	Ngữ văn-Thảo	KHTN-Đức	Ngữ văn-Tú	Ngoại ngữ-Hung
		5	Ngoại ngữ-Trinh	Ngữ văn-Thảo	KHTN-Đức	Công nghệ-Bắc	Ngoại ngữ-Hung
	C	6					
		7					
		8					
		9					
		10					
3	S	1	Ngữ văn-Thảo	Tin học-Thanh	Ngoại ngữ-Hung	KHTN-Hiệp	Ngữ văn-Vy
		2	Ngữ văn-Thảo	Toán-Thiện	Tin học-Thanh	KHTN-Hiệp	Ngoại ngữ-Hung
		3	Toán-Thiện	HDTN-Hạnh	Ngữ văn-Tú	GDTC-Bằng	KHTN-Hiệp
		4	HDTN-Tuyết	HDTN-Hạnh	Toán-Thiện	Ngữ văn-Tú	KHTN-Hiệp
		5					
	C	6		GDDP-Thảo(Sử)		GDCD-Hương	
		7	GDTC-Bằng	GDCD-Hương	NT(AN)-Triều	GDDP-Thảo(Sử)	
		8	GDCD-Hương	Công nghệ-Bắc	HDTN-Hạnh	GDTC-Bằng	

		9	NT(AN)-Triều		GDCD-Hương		HDTN-Hạnh
		10					NT(AN)-Triều
4	S	1	Toán-Thiện	Công nghệ-Bắc	Ngoại ngữ-Hung	Toán-Thảo	Ngữ văn-Vy
		2	HDTN-Tuyết	HDTN-Hạnh	GDTC-Bằng	Toán-Thảo	Lịch Sử-Báu
		3	HDTN-Tuyết	Toán-Thiện	Ngữ văn-Tú	Ngoại ngữ-Hung	Lịch Sử-Báu
		4	Sử-Địa-Báu	Ngữ văn-Thảo	Toán-Thiện	Ngoại ngữ-Hung	Toán-Thảo
		5					
	C	6					
		7	NT(MT)-Nguyễn	Sử-Địa-Báu	GDTC-Bằng		
		8	Sử-Địa-Báu	GDTC-Bằng	NT(MT)-Nguyễn	Công nghệ-Bắc	GDCD-Hương
		9	Công nghệ-Bắc	NT(MT)-Nguyễn		NT(AN)-Triều	GDTC-Bằng
		10				HDTN-Việt	Công nghệ-Bắc
5	S	1	Công nghệ-Bắc	Sử-Địa-Báu	HDTN-Hạnh	Toán-Thảo	GDTC-Bằng
		2	KHTN-Đức	Toán-Thiện	Công nghệ-Bắc	NT(MT)-Nguyễn	HDTN-Hạnh
		3	Ngữ văn-Thảo	Ngoại ngữ-Trinh	KHTN-Đức	Lịch Sử-Báu	HDTN-Hạnh
		4	KHTN-Đức	Ngoại ngữ-Trinh	HDTN-Hạnh	Ngữ văn-Tú	NT(MT)-Nguyễn
		5	Ngữ văn-Thảo	KHTN-Đức	Toán-Thiện	Ngữ văn-Tú	GDDP-Thảo(Sử)
		6					
		7					

	C	8					
		9					
		10					
6	S	1	Toán-Thiện	Ngoại ngữ-Trinh	Ngữ văn-Tú	Địa Lí-V.Đức	Ngữ văn-Vy
		2	Toán-Thiện	KHTN-Đức	Ngữ văn-Tú	Ngoại ngữ-Hung	Ngữ văn-Vy
		3	KHTN-Đức	Ngữ văn-Thảo	Toán-Thiện	Lịch Sử-Báu	Toán-Thảo
		4	KHTN-Đức	Toán-Thiện	Ngoại ngữ-Hung	HDTN-Việt	Toán-Thảo
		5	Ngoại ngữ-Trinh	Sử-Địa-Báu	KHTN-Đức	HDTN-Việt	Địa Lí-V.Đức
	C	6					
		7		GDTC-Bằng	GDDP-Thảo(Sử)	KHTN-Hiệp	
		8	GDTC-Bằng	NT(AN)-Triều	Sử-Địa-Báu	KHTN-Hiệp	Tin học-Thanh
		9	GDDP-Thảo(Sử)		Sử-Địa-Báu		KHTN-Hiệp
		10					KHTN-Hiệp
7	S	1					
		2					
		3					
		4					
		5					
		6					

	C	7					
		8					
		9					
		10					